TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 38/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2022 giữa:

- Chị Sùng Thị X, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện M, tỉnh Hà Giang. Nguyên đơn.

- Anh Và Mí P, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện M, tỉnh Hà Giang. Bị đơn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Sùng Thị X và anh Và Mí P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị X và anh Và Mí P đồng ý thuận tình ly hôn với nhau.

Về con chung: Hai anh chị nhất trí thỏa thuận với nhau anh Và Mí P là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là cháu Và Thị H, sinh ngày 13/01/2017 và cháu Và Mí S, sinh ngày 04/6/2018 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Sùng Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung là không cố định. Chị Sùng Thị X được phép đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị giải quyết. Đồ dùng tư trang cá nhân của ai người đó sử dụng.

Về công nợ chung: Anh chị không có, không đề nghị giải quyết.

Về án phí: Chị Sùng Thị X tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006203 ngày 08/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Hà Giang. Hoàn trả cho chị Sùng Thị X số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS;
- Cơ quan thực hiện việc đăng kí kết hôn;
(UBND xã T, H.M)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Củng Trẩn Lương